

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TOÁN – LỚP 7
(Từ ngày 6/4/2020 – 12/4/2020)

I. Lý thuyết:

- Đại số: + Chương I: Số hữu tỉ, số thực
- + Chương III: Thống kê
- + Chương IV: Biểu thức đại số
- Hình học: Chương II: Tam giác

II. Bài tập:

Phần I. Trắc nghiệm. Hãy chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1. Kết quả của phép tính $|-4,6| : |-2,3| - (-0,3)$ là:

- A. 2,3 B. -2,3 C. 1,7 D. 0

Câu 2. Tìm x biết $(3x + 5).(2x + \frac{1}{5}) = 0$:

- A. $x = \frac{-5}{3}$ B. $x = \frac{-1}{10}$ C. $x = \frac{-5}{3}$ hoặc $x = \frac{-1}{10}$ D. $x = \frac{5}{3}$ hoặc $x = \frac{1}{10}$

Câu 3. Tìm x, y biết $2x = 5y$ và $x + y = -42$:

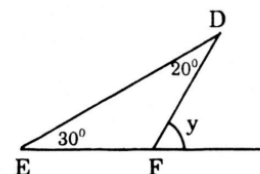
- A. $x = -30$ và $y = -12$ B. $x = 5$ và $y = 2$
C. $x = 6$ và $y = 7$ D. $x = -12$ và $y = -30$

Câu 4. Tìm x^2 biết $\sqrt{x} = \frac{4}{5}$:

- A. $\frac{16}{25}$ B. $\frac{256}{625}$ C. $\frac{-16}{25}$ D. $\frac{-256}{625}$

Câu 5. Tính số đo y ở hình bên:

- A. 130^0 B. 160^0 C. 150^0 D. 50^0

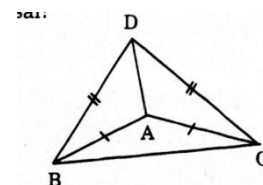


Câu 6. Cho $\Delta ABC = \Delta MNP$ có $AC = 8\text{cm}$, $MN = 6\text{cm}$, $BC = 9\text{cm}$. Chu vi của tam giác MNP bằng:

- A. 24cm B. 18cm C. 23cm D. 27cm

Câu 7. Cho hình vẽ bên. Khẳng định nào sai?

- A. $\widehat{BAD} = \widehat{CAD}$ B. $\widehat{ABD} = \widehat{ACD}$
C. $\widehat{DBC} = \widehat{DCB}$ D. $\widehat{ABD} = \widehat{ACB}$



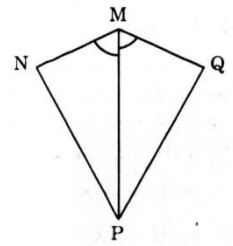
Câu 8. Nêu thêm một điều kiện để hai tam giác trong hình vẽ bên bằng nhau theo trường hợp góc, cạnh, góc?

A. $\widehat{MPN} = \widehat{MPQ}$

B. $\widehat{MNP} = \widehat{MQP}$

C. $MN = MQ$

D. $PN = PQ$



Phần II. Tự luận

Bài 1.

1.1. Viết các biểu thức đại số biểu thị:

- Tổng các bình phương của a và b
- Bình phương của tổng a và b
- Diện tích hình chữ nhật có hai cạnh liên tiếp là 5cm và a (cm)
- Chu vi hình chữ nhật có hai cạnh liên tiếp là a (cm) và b (cm)
- Quãng đường đi được của ô tô trong thời gian t giờ với vận tốc 35km/h
- Diện tích hình thang có đáy lớn là a (m), đáy bé b (m) và đường cao h (m)

1.2. Cho biểu thức $5x^2 + 3x - 1$. Tính giá trị của biểu thức tại:

a) $x = 0$

b) $x = -1$

c) $x = \frac{1}{3}$

Bài 2. Tuổi nghề của công nhân trong một phân xưởng sản xuất được ghi lại trong bảng sau:

4	10	9	5	3
7	10	4	5	4
8	6	7	8	4
4	2	2	2	1
7	7	5	4	1

- Dấu hiệu là gì? Phân xưởng đó có bao nhiêu công nhân?
- Lập bảng tần số và rút ra một số nhận xét.
- Tính giá trị trung bình và tìm một của dấu hiệu.
- Vẽ biểu đồ đoạn thẳng ứng với bảng tần số lập ở trên.

Bài 3. Cho góc nhọn xOy , gọi M là một điểm thuộc tia phân giác góc xOy . Kẻ MA vuông góc với Ox ($A \in Ox$), MB vuông góc với Oy ($B \in Oy$). Tia AM cắt Oy tại H, tia BM cắt Ox tại K.

- Chứng minh: $MA = MB$
- Chứng minh: $\Delta OAH = \Delta OBK$. Tam giác OKH là tam giác gì? Vì sao?
- Tính MK, biết $OK = 11\text{cm}$, $OM = 10\text{cm}$, $MA = 6\text{cm}$
- Gọi G là trung điểm HK. Chứng minh O, M, G thẳng hàng.

III. Một số gợi ý và lưu ý khi làm bài

1. Một số lưu ý khi làm bài:

- Học sinh thực hiện bài tập vào vở bài tập toán đại hoặc toán hình.
- Phần trắc nghiệm học sinh có thể làm trực tiếp vào đề.
- Hạn hoàn thành: 12/4/2020.

2. Một số gợi ý:

Phần tự luận:

Bài 1: 1.1 a) $a^2 + b^2$ (HS thực hiện tương tự các câu tiếp theo)

1.2 a) -1 b) 1 c) $\frac{5}{9}$

Bài 3: c) HS áp dụng định lí Py-ta-go tính $OA = 8\text{cm} \Rightarrow AK = OK - OA \Rightarrow$ Áp dụng Py-ta-go tính $MK = \sqrt{45}$

d) Giả sử OM cắt KH tại I. HS đi chứng minh I là trung điểm KH $\Rightarrow G$ trùng với I $\Rightarrow O, M, G$ thẳng hàng

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN – LỚP 7

(Từ ngày 6/4/2020 – 12/4/2020)

Bài 1: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“...Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của nhân dân ta. Chúng ta có quyền tự hào về những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng...”.

(**Tinh thần yêu nước của nhân dân ta, Hồ Chí Minh**)

- a. Chỉ ra câu văn nêu luận điểm trong đoạn văn trên.
- b. Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung là yếu tố nào trong văn nghị luận?
- c. Nội dung chính của đoạn văn trên là gì?
- d. Dựa vào nội dung văn bản và những hiểu biết về xã hội, em hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu để làm nổi bật nhận định: *Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước.*

Bài 2: Tìm câu rút gọn, câu đặc biệt trong đoạn văn và nêu tác dụng:

“(1) Có ai trên đời này lại không biết và không nhớ bản nhạc hè của đàn ve sầu âm vang trong lá xanh rậm rạp. (2) Đó là những khúc vĩ cầm réo rắt, nỉ non, là lời ca cất lên từ ruột cây hay đầu cành, không ai nhìn rõ nhưng ai cũng nghe suốt một đời kỉ niệm từ thuở học trò mực tím nhoèn tay đến xế bóng, ong ong giấc ngủ trưa mệt nhọc... (3) Đêm. (4) Dàn nhạc công vĩ cầm tạm nghỉ khi màn nhung đen buông xuống thì có những nhạc sĩ để mèn, để cộ, để ma lại không mang khúc nhạc tình ca tìm bạn, ngay từ trong cỏ biếc, trong góc vườn hoang vu, trong gốc cây nhằng nhịt...(5) Có người bảo đó là màu sắc và âm thanh của riêng mùa hè. (6) Cứ cho là thế, nhưng chưa đủ. (7) Còn những đầm sen ngan ngát, còn hoa lý mơ hồ, còn đom đóm bay như muôn ngàn ngọn đèn di động, muôn ngàn vì sao thức ngủ mơ màng trong tre lau, trên sân vườn hiu hiu gió thoảng...”.

(**Mùa lên đường, Băng Sơn**)

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TIẾNG ANH LỚP 7

(Từ ngày 06/4/2020 đến ngày 12/4/2020)

I. Language focus:

1. Vocabulary: Words about traffic and films.

2. Pronunciation: sound /e/, /ei/

sound /d/, /t/, /id/ of V-ed

3. “used to”, connectors, prepositions.

4. Reading and writing skills.

II. Practice:

Ex. 1: Viết âm /e/ hoặc /ei/ cho phần gạch chân của các từ sau:

- | | | | |
|--------------------------|---------------------------|----------------------------|-------------------------|
| 1. <u>tr</u> ain / / | 6. <u>l</u> eft / / | 11. <u>s</u> ail / / | 16. <u>h</u> ealthy / / |
| 2. seat <u>b</u> elt / / | 7. <u>a</u> head / / | 12. <u>s</u> afety / / | 17. <u>pl</u> ane / / |
| 3. mis <u>t</u> ake / / | 8. <u>st</u> ation / / | 13. <u>r</u> ailway / / | 18. <u>gr</u> eat / / |
| 4. <u>h</u> elmet / / | 9. <u>h</u> elicopter / / | 14. <u>br</u> ake / / | 19. <u>r</u> ecord / / |
| 5. <u>w</u> ay / / | 10. <u>p</u> avement / / | 15. <u>pe</u> destrian / / | 20. <u>s</u> aid / / |

Ex. 2: Chọn từ về phương tiện giao thông trong ô dưới đây để viết vào phần định nghĩa của phương tiện đó:

subway	bicycle	bus	ship
plane	truck	train	motorbike

1. A vehicle with two wheels that you ride by pushing its pedals with your feet:
2. A large machine that runs along a railway line. It can carry many people:
3. A very large boat used for carrying people or goods across the sea:
4. A vehicle that flies in the sky and has wings and one or more engine:
5. A vehicle that has two wheels and an engine:
6. A railway system that runs under the ground below a big city:
7. A large, heavy vehicle with many wheels. It is used for carrying goods:
8. A large vehicle with lots of seats. It carries passengers from one place to another: ...

Ex. 3: Điền dạng đúng của “used to” cùng các từ trong ngoặc để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

- What (1)_____ (you/ be) like when you were a child?

- I (2)_____ (wear) very thick glasses, and I (3)_____ (be) quite short. To be honest, I (4)_____ (not like) myself very much.
- What (5)_____ (you/do) for fun?
- Oh, we (6)_____ (not have) phones or technology devices to play with, the streets (7)_____ (be) safer than they are now, so we (8) __ (play) outdoors all the time.
- (9)_____ (you/get) good marks in school?
- Yes, I (10)_____ (study) very hard.

Ex. 4: Điền giới từ vào chỗ trống:

1. Mai used to go to school _____ foot when she was _____ primary school.
2. My father usually travels to Nha Trang _____ plane.
3. Mai often cycles round the lake _____ Saturday morning.
4. How far is it _____ your house _____ your school?
5. I got _____ the bus at the wrong stop and had to wait _____ another bus.
6. It's illegal _____ women to drive _____ Saudi Arabia.

Ex. 5: Khoanh vào từ có cách đọc khác ở phần gạch chân.

1. A. escaped B. liked C. decided D. washed
2. A. moved B. gripped C. remembered D. covered
3. A. matched B. dressed C. started D. decreased
4. A. excited B. annoyed C. bored D. terrified
5. A. borrowed B. explained C. tried D. succeeded

Ex. 6: Đọc đoạn văn về sở thích điện ảnh của Jack và Katie dưới đây, điền T (True-đúng) hoặc F (False- sai) vào đầu các câu từ 1 đến 6:

Jack: I love going to the cinema because there are many films to choose at our local cinema, and it's very modern. The ice cream is fantastic and there're great snacks and popcorn. I go with my friends every Friday. We all like science fiction films because the special effects are incredible. We love films like Avatar and Transformers.

Katie: I don't like horror films or science fiction films but I love romantic comedies. One of my favorite films is The Proposal. It's about a woman who decides to marry her assistant, but they're not really in love. His family, in Alaska, try to organize a traditional wedding ... it's very funny. In the end, they fall in love, of course. I don't go to the cinema

much, because there isn't a cinema near my house. I can watch films on DVD and I find it interesting.

- ___ 1. There aren't any cinemas in Jack's neighbourhood.
- ___ 2. Jack and his friends like to see movies with special effects.
- ___ 3. Jack loves ice-cream and snacks sold at the cinema.
- ___ 4. Katie and Jack enjoy the same type of film.
- ___ 5. Katie doesn't like romantic comedies .
- ___ 6. Katie thinks watching films on DVD is interesting.

Ex. 7: Viết lại các câu sau dùng từ cho sẵn, nghĩa của câu không thay đổi :

1. They produced *Toy Story 1* in 1995.

Toy Story 1

2. He didn't win an Oscar for Best Actor although he performed excellently.

Despite

3. I find watching *Monster Inc.* very interesting.

I am

4. Let's go to the cinema tonight.

How about

5. The last time I saw an American rom-com was three months ago.

I haven't

6. The plot wasn't very interesting, but the special effects were fantastic.

Although

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN VẬT LÝ LỚP 7

(Từ ngày 6/4 – 12 /4/2020)

Học sinh hoàn thiện bài vào vở, ghi số câu và đáp án đúng(1C, 2D,..)

Câu 1. Em hãy chỉ ra câu sai trong những câu sau:

- A. Ta nhìn thấy một vật khi có ánh sáng truyền từ vật đó đến mắt ta
- B. Ta nhận biết được ánh sáng khi có ánh sáng truyền vào mắt ta
- C. Nguồn sáng là vật tự nó phát ra ánh sáng
- D. Vật sáng cũng là nguồn sáng

Câu 2. Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì ta mở mắt hướng về phía vật
- B. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật
- C. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta
- D. Vì vật được chiếu sáng

Câu 3. Chọn phát biểu sai

- A. Nguồn sáng là vật tự phát ánh sáng hoặc là vật được chiếu sáng
- B. Vật được chiếu sáng gọi là vật sáng
- C. Vật sáng bao gồm cả nguồn sáng và vật được chiếu sáng
- D. B và C đều đúng

Câu 4. Em hãy tìm nguồn sáng trong những vật sau:

- A. Quyển sách
- B. Mặt Trời
- C. Bóng đèn bị đứt dây tóc
- D. Mặt Trăng

Câu 5. Hãy chỉ ra vật nào dưới đây không phải là nguồn sáng?

- A. Ngọn nến đang cháy
- B. Vỏ chai sáng chói dưới trời nắng
- C. Mặt trời
- D. Đèn ống đang sáng

Câu 6. Hãy chỉ ra vật nào dưới đây là vật sáng?

- A. Đèn dầu đang cháy
- B. Vỏ hộp sữa sáng chói dưới trời nắng
- C. Mặt Trăng
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 7. Trong không khí ánh sáng truyền đi theo đường nào?

- A. Theo đường vòng.
- B. Theo đường thẳng.
- C. Theo đường dích dắc.
- D. Theo đường cong bất kì.

Câu 8. Chọn câu đúng:

Trong một phòng hoàn toàn đóng kín bằng cửa kính, ta có thể nhìn thấy đồ vật trong phòng khi:

- A. Ban đêm, bật đèn, có ánh trắng, nhưng nhắm mắt
- B. Ban đêm, bật đèn, không có ánh trắng, nhưng nhắm mắt
- C. Ban đêm, không bật đèn, không có ánh trắng, nhưng mở mắt
- D. Ban ngày, không bật đèn, mở mắt

Câu 9. Sở dĩ ta nhìn được mọi vật là vì:

- A. Các vật đó tự phát ra ánh sáng và những ánh sáng đó chiếu đến mắt ta
- B. Các vật đó nhận được ánh sáng từ các vật khác chiếu đến nó và phản xạ những ánh sáng đó vào mắt ta
- C. Các vật đó tự phát sáng và hấp lại những ánh sáng đó vào mắt ta
- D. Có ánh sáng truyền vào mắt ta

Câu 10. Ta không nhìn thấy được một vật là vì:

- A. Vật đó không tự phát ra ánh sáng
- B. Vật đó có phát ra ánh sáng nhưng bị vật cản che khuất làm cho những ánh sáng từ vật đó không thể truyền đến mắt ta
- C. Vì mắt ta không nhận được ánh sáng
- D. Các câu trên đều đúng

Câu 11. Trong bóng đêm tĩnh mịch ta có thể nhìn thấy được những vật nào sau đây:

- A. Những vì sao bằng nhựa phủ chất dạ quang dán trên trần nhà
- B. Chiếc giường gỗ mà ta đang ngủ
- C. Kim của chiếc đồng hồ có phủ chất dạ quang
- D. A và C đều đúng

Câu 12. Chọn câu trả lời sai

- A. Môi trường trong suốt là môi trường để cho ánh sáng qua gần như hoàn toàn
- B. Môi trường chắn sáng là môi trường không để cho ánh sáng qua
- C. Một môi trường có thể là môi trường trong suốt hay môi trường chắn sáng tùy theo cường độ của chùm ánh sáng tới mạnh hay yếu
- D. Nếu môi trường trong suốt có chứa các chất rắn thì ta có thể thấy vết của các tia sáng trong đó

Câu 13. Em hãy điền từ thích hợp vào các chỗ trống trong câu sau:

Trong môi trường.....và.....ánh sáng truyền đi theo

- A. Nước, không khí, đường cong
- B. Trong suốt, không khí, không đồng tính
- C. Trong suốt, đồng tính, đường thẳng
- D. Lỏng, khí, đường thẳng

Câu 14. Chọn câu trả lời sai

- A. Trong môi trường trong suốt, đồng tính và đẳng hướng thì ánh sáng truyền theo khắp mọi phương với cùng vận tốc
- B. Trong môi trường trong suốt thì tia sáng là đường thẳng

C. Dùng định luật truyền thẳng ánh sáng có thể giải thích các hiện tượng nhật thực, nguyệt thực,....

D. Trong khoảng không gian rộng lớn thì tia sáng không nhất thiết là đường thẳng

Câu 15. Chọn câu sai

A. Tia sáng là đường truyền của ánh sáng. Đường đi của tia sáng giữa hai điểm là đường ngắn nhất của hai điểm đó

B. Chùm tia phân kỳ là chùm các tia sáng giao nhau trên đường truyền của chúng

C. Nguồn sáng là các vật tự phát ra ánh sáng

D. Các vật sáng gồm các nguồn sáng và các vật được chiếu sáng

Câu 16. Chọn câu trả lời đúng

A. Chùm tia phân kì là chùm sáng phát ra từ nguồn điểm

B. Chùm tia hội tụ là chùm sáng mà trong đó các tia sáng đồng qui tại một điểm

C. Chùm tia song song là chùm gồm các tia sáng song song coi như phát ra từ vật ở xa

D. A, B, C đều đúng

Câu 17. Chọn câu đúng

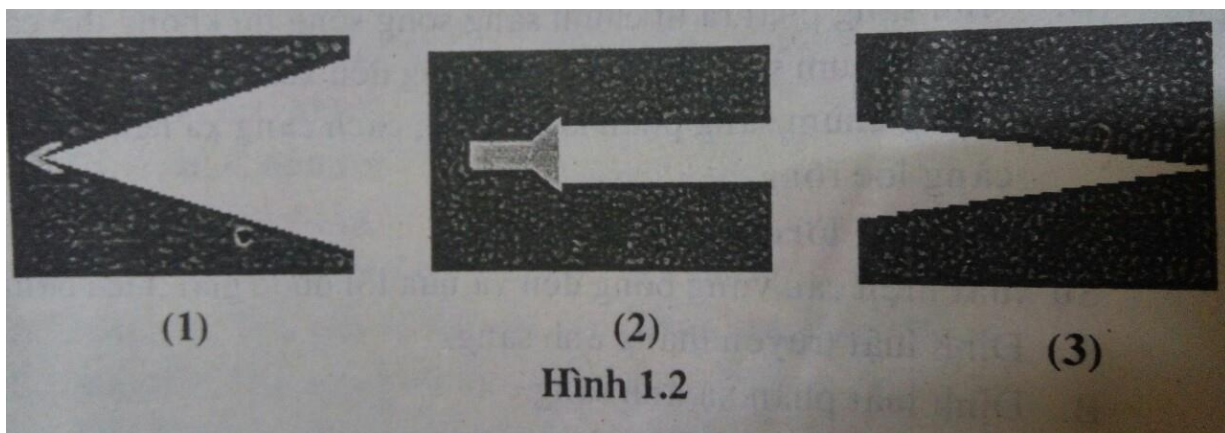
A. Chùm sáng song song gồm các tia sáng giao nhau trên đường truyền của chúng

B. Chùm sáng càng xa càng loe rộng ra được gọi là chùm phân kì

C. Chùm sáng xuất phát từ bóng đèn tròn là chùm hội tụ

D. Chùm sáng xuất phát từ bóng đèn dài là chùm sáng song song

Câu 18. Em hãy chỉ ra chùm hội tụ trong các chùm sáng phát ra từ đèn pin trên hình 1.2



A. Chùm (1) B. Chùm (2)

C. Chùm (3) D. Cả A, B, C đều sai

Câu 19: Chọn câu trả lời đúng

Theo định luật phản xạ ánh sáng:

A. Góc phản xạ bằng góc tới

B. Pháp tuyến là đường phân giác của góc tạo bởi tia phản xạ và tia tới

C. Tia phản xạ và tia tới đối xứng nhau qua pháp tuyến

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 20: Trong những trường hợp sau, trường hợp nào ánh sáng truyền đi theo đường thẳng

- A. Ánh sáng truyền từ Mặt Trời đến Trái Đất
- B. Ánh sáng từ bóng đèn truyền đến mắt ta
- C. Ánh sáng truyền từ không khí vào chậu nước
- D. A,B đều đúng

Câu 21: Trong những trường hợp sau, trường hợp nào ánh sáng không truyền theo đường thẳng

- A. Ánh sáng truyền từ không khí đến gặp một tấm gương phẳng
- B. Ánh sáng truyền từ không khí đến một mặt nước phẳng lặng
- C. Ánh sáng truyền đi trong lớp không khí trên sa mạc
- D. B và C đều đúng

Câu 22: Câu trả lời nào sau đây là đúng khi mô tả vùng bóng nửa tối?

- A. Vùng bóng nửa tối là vùng ở sau vật cản chỉ nhận được ánh sáng từ một phần của nguồn sáng truyền tới.
- B. Vùng bóng nửa tối là vùng nằm sau vật cản.
- C. Vùng bóng nửa tối là vùng trên màn chắn chỉ nhận được ánh sáng của nguồn sáng truyền tới.
- D. Vùng bóng nửa tối là vùng nằm trên màn chắn sáng.

Câu 23: Chọn câu sai:

- A. Ánh sáng phát ra từ chùm sáng hội tụ sẽ gặp nhau tại một điểm
- B. Ánh sáng phát ra từ chùm sáng song song thì không thể cắt nhau
- C. Trong chùm sáng hội tụ, các tia sáng đều xuất phát từ cùng một điểm
- D. Trong chùm sáng phân kì, khoảng cách càng xa nguồn thì chùm sáng càng loe rộng

Câu 24: Chiếu một tia sáng lên một bề mặt phẳng phản xạ ánh sáng, ta thu được một tia phản xạ tạo với tia tới một góc 40^0 . Tìm giá trị góc tới

- A. 20^0
- B. 80^0
- C. 40^0
- D. 60^0

Câu 25: Chiếu một tia sáng lên một bề mặt phẳng phản xạ ánh sáng, ta thu được một tia phản xạ tạo với mặt phẳng gương một góc 60^0 . Tìm giá trị góc phản xạ

- A. 20^0
- B. 80^0
- C. 30^0
- D. 60^0

Câu 26: Trong những trường hợp sau, trường hợp nào ánh sáng không truyền đi theo đường thẳng.

- A. Ánh sáng truyền trong môi trường chân không
- B. Ánh sáng truyền đi trong một bản thủy tinh trong suốt
- C. Ánh sáng truyền từ bóng đèn đến mắt ta
- D. Ánh sáng truyền từ không khí vào thau nước

Câu 27: Đứng trên mặt đất, trường hợp nào dưới đây ta thấy có nhật thực?

- A. Ban đêm, khi Mặt Trời bị nửa kia của Trái Đất che khuất nên ánh sáng mặt trời không đến được nơi ta đứng
- B. Ban ngày, khi Mặt Trăng che khuất Mặt Trời, không cho ánh sáng mặt trời chiếu xuống mặt đất nơi ta đứng
- C. Ban ngày, khi Trái Đất che khuất Mặt Trăng
- D. Ban đêm, khi Trái Đất che khuất Mặt Trăng

Câu 28: Đứng trên mặt đất, trường hợp nào dưới đây ta thấy có nguyệt thực?

- A. Ban đêm, khi nơi ta đứng không nhận được ánh sáng mặt trời
- B. Khi Mặt Trời che khuất Mặt Trăng, không cho ánh sáng từ Mặt Trăng tới Trái Đất
- C. Ban đêm, khi Mặt Trăng không nhận được ánh sáng mặt trời vì bị Trái Đất che khuất
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 29: Chọn câu trả lời đúng

Hiện tượng nhật thực xảy ra khi:

- A. Mặt Trời, Trái Đất và Mặt Trăng thẳng hàng theo thứ tự
- B. Mặt Trời, Mặt Trăng và Trái Đất thẳng hàng theo thứ tự
- C. Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất thẳng hàng theo thứ tự
- D. A và C đúng

Câu 30: Chọn câu trả lời đúng

Hiện tượng nguyệt thực xảy ra khi:

- A. Mặt Trời, Trái Đất và Mặt Trăng thẳng hàng theo thứ tự
- B. Mặt Trời, Mặt Trăng và Trái Đất thẳng hàng theo thứ tự
- C. Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất thẳng hàng theo thứ tự
- D. B và C đúng